

Bản án số: 81/2018/HS-ST
Ngày: 03/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Hương, bà Vũ Thị Khuôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhiệm- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Huy T, sinh năm 1979. ĐKKHKT: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Chỗ ở: Không cố định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn T và bà Phạm Thị H. Có vợ là Vũ Thị Kim D và có 02 con. Tiền án: Tại Bản án số 05/2014/HSST ngày 22/01/2014, bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm tù về tội Giao cấu với trẻ em (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017). Tiền sự: Không. Nhân thân:

- Tại Bản án số 40/2006/HSST ngày 29/8/2006, bị TAND huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 54 tháng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 64.000.000đ).

- Tại Bản án số 21/2008/HSST ngày 21/5/2008, bị TAND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 300.000.000đ). Tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 40/2006/HSST ngày 29/8/2006 của TAND huyện Khoái Châu,

buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm tù. Bị cáo được đặc xá ngày 30/8/2010.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2018 đến ngày 18/01/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

** Người làm chứng:*

+ Ông Bùi Hữu Đ, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Trú quán: xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Trú quán: Khu N, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu nên Lê Huy T nảy sinh mục đích mua ma túy tổng hợp về bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ 14/01/2018, T đi đến khu vực trạm thu phí Quốc lộ 5A thuộc địa phận huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên mua của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 gói ma túy tổng hợp với số tiền 400.000đ rồi cất giấu trong người và đi thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ M ở khu T, phường A, thành phố H. Khoảng 15 giờ ngày 15/01/2018, T đang ở phòng nghỉ thì nhận được điện thoại của Sơn (không biết họ tên, địa chỉ) hỏi mua 800.000đ ma túy tổng hợp. T đồng ý và thỏa thuận giao nhận tiền, ma túy tại khu vực quầy lễ tân của nhà nghỉ KTV ở khu T, phường A, thành phố H. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, T đang đứng ở khu vực quầy lễ tân của nhà nghỉ KTV thì có một người nam thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) đến gặp, đưa cho T 800.000đ và nói “anh Sơn bảo anh đưa cho em”. Khi T vừa nhận tiền, chưa kịp đưa ma túy cho người nam thanh niên thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của T số tiền 800.000đ; thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 02 gói nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm/túi, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 155/KLGD-PC54 ngày 18/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Lê Huy T có tổng trọng lượng là 0,661 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,566 gam Methamphetamine sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Huy T khai nhận hành vi mua và cất giấu 02 gói ma túy tổng hợp nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Tại khu vực quầy lễ tân của nhà nghỉ KTV, T đang thực hiện hành vi bán 02 gói ma túy cho một nam thanh niên thì bị bắt quả tang. Không xác định được người bán trái phép ma túy cho T và người mua ma túy của T nên không có căn cứ xử lý. Không thu hồi được chiếc điện thoại T dùng liên lạc để bán ma túy.

Tại Cáo trạng số 84/CT-VKSTPHD ngày 16/4/2018, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Huy T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Lê Huy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Lê Huy T từ 27 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/01/2018. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ; tịch thu tiêu huỷ 0,566 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 15/01/2018, tại khu vực quầy lễ tân nhà nghỉ KTV, khu T, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Lê Huy T có hành vi bán trái phép 0,661 gam Methamphetamine cho một nam thanh niên với số tiền 800.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc dùng ma túy mà mình mua được để bán lại cho người khác kiếm lời. Lượng ma túy bị cáo bán trái phép là 0,661 gam Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bố mẹ đẻ của bị cáo đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại Bản án số 05/2014/HSST ngày 22/01/2014, bị cáo bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm tù về tội Giao cấu với trẻ em và chưa được xóa án tích đối với lần bị kết án này, nay lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án nên cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội để chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục và trừng trị của hình phạt.

Không xác định được lý lịch của người bán trái phép ma túy cho bị cáo, đối tượng tên Sơn và người nam thanh niên mua ma túy của bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Bị cáo đã làm rơi chiếc điện thoại dùng liên lạc với đối tượng tên Sơn trên đường đến nhà nghỉ KTV nên không thu hồi được. Số tiền 800.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. 0,566 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[6] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người T hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Huy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Huy T **29 (hai mươi chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/01/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*).
- Tịch thu tiêu hủy 0,566 gam Methamphetamine đựng trong phong bì

niêm phong số 155/KLGD-PC54.

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/4/2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

Buộc Lê Huy T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/5/2018)./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam, bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý